

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 826/QĐ-TTg ngày 11/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” (gọi tắt là Đề án 06); xét đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 5194/TTr-CAT(PC06) ngày 11/6/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của Trung ương, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030; kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong giai đoạn 2022 - 2025, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò của dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Huy động sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tổ chức thực hiện; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, bảo đảm thực hiện thống nhất, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh.

### 2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06 từ tỉnh đến địa phương; phân công rõ trách nhiệm, lộ trình thực hiện và cơ chế kiểm tra, đôn đốc.

- Bám sát chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

- Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ cải cách hành chính, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số.

- Bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường phối hợp, huy động hiệu quả các nguồn lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

- Phát huy vai trò của dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử trong chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đến năm 2030, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn; từng bước xóa bỏ các rào cản về giấy tờ, thủ tục hành chính và địa giới hành chính trong cung cấp dịch vụ công.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### *2.1. Giai đoạn 2026 - 2030*

Tập trung triển khai 05 nhóm mục tiêu cụ thể như sau:

- Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số.

- Phục vụ phát triển công dân số.

- Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu.

- Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

*(Chi tiết mục tiêu cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch)*

#### *2.2. Tầm nhìn đến năm 2035*

- Xây dựng tỉnh Thái Nguyên phát triển theo hướng hiện đại, bền vững, lấy dữ liệu và công nghệ số làm động lực quan trọng trong quản trị, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu của tỉnh được kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả, trong đó dữ liệu dân cư giữ vai trò nền tảng, phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Người dân được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ số thông minh, cá nhân hóa theo nhu cầu và từng giai đoạn của cuộc sống; dữ liệu và công nghệ số được ứng dụng sâu rộng trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, lao động, an sinh xã hội, giao thông, nông nghiệp, tư pháp, an ninh, trật tự và các lĩnh vực khác.

- Văn hóa số, kỹ năng số và công dân số được phổ cập rộng rãi; chất lượng cuộc sống của người dân được nâng cao, góp phần xây dựng chính quyền phục vụ, xã hội số toàn diện và nền kinh tế số phát triển bền vững.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1.** Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu; phát triển ứng dụng, dịch vụ số gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.

**2.** Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa hồ sơ trên cơ sở khai thác, sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

**3.** Thúc đẩy ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế số và xây dựng đô thị thông minh.

**4.** Phát triển công dân số; mở rộng các tiện ích trên ứng dụng VNeID; nâng cao kỹ năng số, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ số của người dân.

**5.** Hoàn thiện hạ tầng số, hệ sinh thái dữ liệu; tăng cường kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành và địa phương.

**6.** Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành thông qua khai thác dữ liệu, các nền tảng số và hệ thống giám sát, điều hành thông minh.

**7.** Phát huy hiệu quả dữ liệu dân cư, định danh điện tử trong công tác an sinh xã hội, phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

**8.** Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; bảo vệ dữ liệu cá nhân và dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước.

**9.** Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

*(Chi tiết nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch)*

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Chương trình và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị, địa phương để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường:** Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại mục III Kế hoạch này khẩn trương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương, gửi Kế hoạch về Công an tỉnh **trước ngày 30/6/2026** để tổng hợp, theo dõi. Chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

**2. Sở Nội vụ:** Phối hợp với Công an tỉnh trong công tác thẩm định, tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

**3. Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực tham mưu Đề án 06 tỉnh):** Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan hướng dẫn tiêu chuẩn xét khen thưởng, tham mưu, đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo Bộ Công an, UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để xem xét, giải quyết./.

### ***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH Thái Nguyên;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

*Vandt*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**

**PHỤ LỤC I**  
**MỤC TIÊU CỤ THỂ CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐỀ ÁN 06 GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)*

STT	MỤC TIÊU CỤ THỂ	ĐƠN VỊ TÍNH	MỤC TIÊU		ĐƠN VỊ THEO DÕI
			Năm 2026	Năm 2030	
<b>I</b>	<b>Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành</b>				
1	Tỷ lệ dịch vụ công, TTHC được cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ khi thành phần hồ sơ, giấy tờ đã được tích hợp trên VNeID hoặc khi đáp ứng toàn trình về dữ liệu	%	50	80	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công); Công an tỉnh
2	Tỷ lệ dịch vụ công, TTHC được thông báo trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ và đồng bộ kết quả trên VNeID	%	50	100	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công); Công an tỉnh
3	Tỷ lệ cá nhân, doanh nghiệp có tài khoản định danh điện tử được cung cấp phương thức để nhận thông báo từ Cơ quan nhà nước và phản ánh kiến nghị với cơ quan nhà nước qua VNeID	%	100		Công an tỉnh
4	Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên tổng số hồ sơ dịch vụ công	%	80	90	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công)
5	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công	%	95		Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công)
6	Tích hợp hệ thống Trung tâm điều hành thông minh với hệ thống Trung tâm dữ liệu dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	%	0	100	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ

7	Tỷ lệ phổ cập địa chỉ số, định danh địa điểm đối với nhà ở và trụ sở cơ quan tổ chức	%		100	Sở Xây dựng
8	Tỷ lệ các thủ tục hành chính, dịch vụ công được nộp hồ sơ "phi địa giới"	%	100		Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công)
<b>II</b>	<b>Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số</b>				
1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong thực hiện dịch vụ công	%	60	80	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công)
2	Tỷ lệ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử được định danh điện tử và kết nối thông tin kinh doanh với cơ quan thuế để đảm bảo kê khai - nộp thuế minh bạch	%	100		Công an tỉnh, Sở Tài chính, Thuế tỉnh Thái Nguyên
3	Tỷ lệ thông tin thuê bao di động được xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước hoặc định danh điện tử	%	100		Sở Khoa học và Công nghệ
4	Tỷ lệ bệnh viện, trường học triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng thẻ căn cước thay thế thẻ BHYT, thẻ sinh viên	%	50	80	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo
5	Tỷ lệ giao dịch thương mại điện tử sử dụng thanh toán điện tử	%	80	90	Sở Công Thương, Ngân hàng Nhà nước khu vực 5
6	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử liên thông, dùng thống nhất trong khám chữa bệnh	%	65	100	Sở Y tế
<b>III</b>	<b>Phục vụ phát triển công dân số</b>				
1	Đảm bảo mỗi công dân được cấp căn cước, có một danh tính điện tử duy nhất, an toàn và được pháp luật bảo vệ	%	100		Công an tỉnh
2	Tỷ lệ người dân được cấp căn cước có tài khoản định danh điện tử mức độ 2	%	≥80	100	Công an tỉnh

3	Cấp tài khoản định danh điện tử cho người nước ngoài	Tài khoản	≥80.000	≥100.000	Công an tỉnh
4	Số lượng tài khoản VNeID hoạt động thường xuyên	%	40	70	Công an tỉnh
5	Tỷ lệ cán bộ cơ quan nhà nước được tập huấn kỹ năng số cơ bản	%	100		Sở Nội vụ
6	Các chương trình phổ cập kỹ năng số, an toàn trong không gian mạng được đưa vào các trường học	%	100		Sở Giáo dục và Đào tạo
<b>IV</b>	<b>Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu</b>				
1	Tỷ lệ cá nhân, tổ chức doanh nghiệp được chủ động cung cấp thông tin của mình trên VNeID	%	100		Công an tỉnh
2	Đảm bảo hạ tầng để cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức khác được xác nhận tích hợp giấy tờ trên VNeID	%	70	100	Công an tỉnh
3	Đảm bảo hạ tầng phục vụ phát triển công dân số	Hạ tầng	Đảm bảo	Đảm bảo	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 5G	%	95	100	Sở Khoa học và Công nghệ
<b>V</b>	<b>Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội</b>				
1	Tỷ lệ công dân có tài khoản hưởng an sinh xã hội	%	50	100	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường
2	Tỷ lệ thông tin đối tượng vi phạm pháp luật có thể tra cứu qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	%	100		Công an tỉnh

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐỀ ÁN 06 GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)*

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
<b>I</b>	<b>Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư</b>				
1	Triển khai Luật, Nghị định, Nghị quyết, các văn bản quy phạm pháp luật của Bộ, ngành, trung ương có liên quan đến thông tin dân cư	Các sở, ban ngành có liên quan	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	Các văn bản chỉ đạo, triển khai của tỉnh; các hội nghị, tài liệu phổ biến, quán triệt được tổ chức thực hiện theo quy định
2	Triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Quyết định được ban hành	Kế hoạch triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia trên địa bàn tỉnh được ban hành và tổ chức thực hiện
3	Triển khai hướng dẫn kỹ thuật, kiến trúc thống nhất về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Trong đó, tích hợp, sử dụng một tài khoản duy nhất đăng nhập một lần truy cập xuyên suốt các phần mềm, hệ thống	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi văn bản hướng dẫn được ban hành	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được nâng cấp, hoàn thiện theo hướng dẫn của Trung ương
4	Triển khai sử dụng Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Bộ Công an ban hành hướng dẫn	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai sử dụng Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung theo hướng dẫn

5	Triển khai các Văn bản quy phạm, hướng dẫn bảo vệ an ninh dữ liệu, bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất hạ tầng, ứng dụng theo quy định	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Các văn bản triển khai của tỉnh; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất theo quy định
6	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất sửa đổi, bổ sung để khuyến khích phát triển công dân số	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi văn bản hướng dẫn được ban hành (tháng 03/2027)	Báo cáo rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung
<b>II</b>	<b>Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến</b>				
1	Phối hợp kết nối, tích hợp đăng nhập tài khoản định danh, đặc biệt tài khoản định danh tổ chức, người nước ngoài phục vụ dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	VNeID được tích hợp đăng nhập giải quyết thủ tục hành chính cho tất cả các đối tượng
2	Nghiên cứu đề xuất giải pháp “Trạm công dân số” tại các địa điểm công cộng, cơ quan hành chính và trung tâm dịch vụ	UBND các xã, phường	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Sở Y tế	Tháng 1/2027	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất mô hình “Trạm công dân số” trên địa bàn tỉnh
3	Hướng dẫn việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị được thực hiện thống nhất thông qua nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu (NDOP)	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các tổ chức chính trị - xã hội	Thực hiện thường xuyên (hoàn thành việc kết nối trong năm 2026)	Văn bản hướng dẫn

<b>III</b>	<b>Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội</b>				
1	Ban hành danh mục nền tảng, sản phẩm số thuộc ngành, lĩnh vực tích hợp, ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi các danh mục được ban hành (tháng 03/2027)	Danh mục nền tảng, sản phẩm số thuộc các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh được rà soát, tổng hợp và ban hành theo hướng dẫn của Trung ương
2	Nghiên cứu “Bản sao số” dựa trên Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm, gắn với dữ liệu dân cư và danh tính điện tử, gắn với dữ liệu camera, các cảm biến hình thành mô hình thành phố thông minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 1/2030	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất mô hình “Bản sao số” phục vụ phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh
<b>IV</b>	<b>Phục vụ phát triển công dân số</b>				
1	Triển khai các tài liệu, học liệu phục vụ công tác đào tạo, tập huấn trên nền tảng Bình dân học vụ số	Các sở, ban, ngành	Công an tỉnh, Sở khoa học và Công nghệ	Thực hiện thường xuyên	Các tài liệu, học liệu được phổ biến, triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân theo hướng dẫn
2	Triển khai tham gia các khóa đào tạo công dân số trên nền tảng "bình dân học vụ số"	Các sở, ban, ngành	Công an tỉnh, Sở khoa học và Công nghệ	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo kết quả tham gia các khóa đào tạo công dân số trên địa bàn tỉnh

3	Tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06, tuyên truyền phục vụ phong trào “Bình dân học vụ số” trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống đài truyền thanh cấp xã, cổ động trực quan và các nền tảng mạng xã hội	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Các chương trình, tin bài, chuyên trang, chuyên mục, sản phẩm truyền thông được triển khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số
4	Bố trí kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình chợ số - nông thôn số; kinh phí tuyên truyền nâng cao kỹ năng số và kinh phí khác phục vụ triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06.	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Tài chính	Triển khai từ tháng 06/2026 và thực hiện thường xuyên	Kinh phí được bố trí theo quy định để triển khai các nhiệm vụ được giao
5	Bố trí ngân sách ưu tiên hỗ trợ thiết bị phục vụ phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức cũng như người dân. Các sở, ngành, địa phương tăng cường, đẩy mạnh tuyên truyền các chính sách miễn giảm thuế, phí hỗ trợ người yếu thế	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Tài chính, Thuế tỉnh Thái Nguyên	Thực hiện thường xuyên	Kế hoạch, dự toán kinh phí được bố trí theo khả năng cân đối ngân sách; các hoạt động tuyên truyền được triển khai
6	Triển khai hướng dẫn chi tiết việc thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí đối với công dân khi thực hiện dịch vụ số, thủ tục hành chính trực tuyến theo quy định	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Tài chính, Thuế tỉnh Thái Nguyên	Sau khi Hướng dẫn được ban hành (tháng 2/2027)	Văn bản hướng dẫn được phổ biến, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh

7	<p>Tuyên truyền việc phát triển ứng dụng VNeID thành nền tảng số quốc gia đa tiện ích phục vụ chuyển đổi số, phát triển công dân số: (1) Lưu trữ dữ liệu số của công dân; (2) Định danh xác thực điện tử; (3) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến và giải quyết thủ tục hành chính; (4) Liên kết tài khoản thanh toán, ví điện tử, thẻ ngân hàng, dịch vụ tiền di động trên ứng dụng VNeID để thực hiện thanh toán, chi trả an sinh xã hội; (5) Là kênh giao tiếp chính thức, đảm bảo an toàn, bảo mật, hiệu quả giữa người dân với Nhà nước, người dân với doanh nghiệp, và người dân với người dân; (6) Các tiện ích khác</p>	<p>Công an tỉnh</p>	<p>Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường</p>	<p>Đánh giá theo các mốc năm 2027, 2030</p>	<p>Các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng VNeID được triển khai; tỷ lệ người dân sử dụng các tiện ích trên VNeID được nâng cao</p>
8	<p>Hướng dẫn các cơ sở y tế kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID</p>	<p>Sở Y tế</p>	<p>Các cơ sở Y tế có liên quan</p>	<p>Sau khi có Hướng dẫn của Bộ Y tế (tháng 06/2026)</p>	<p>Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh được hướng dẫn, kết nối và triển khai theo quy định của Bộ Y tế</p>

V	<b>Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu</b>				
1	Công bố các trường thông tin dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu, trong đó đảm bảo cập nhật, đồng bộ danh mục lên Hệ thống từ điển dữ liệu dùng chung; Công bố cụ thể các trường thông tin tham chiếu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; danh tính điện tử của tổ chức, người nước ngoài	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Sau khi Danh mục các trường thông tin được ban hành (Quý I/2027)	Danh mục trường thông tin dữ liệu được công bố, cập nhật và đồng bộ
2	Triển khai sử dụng các CSDL quốc gia, chuyên ngành theo Kế hoạch 02- KH/BCĐTW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Nghị quyết 214/NQ- CP - đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Theo tiến độ được giao	Các cơ sở dữ liệu được kết nối, khai thác và sử dụng theo quy định
3	Sử dụng, vận hành, khai thác nền tảng chuỗi khối quốc gia	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 3/2028	Nền tảng chuỗi khối quốc gia được triển khai khai thác, sử dụng
4	Phối hợp xây dựng hệ thống định danh phi tập trung quốc gia	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 3/2028	Các nội dung phối hợp xây dựng hệ thống được thực hiện theo hướng dẫn
5	Phối hợp xây dựng nền tảng quốc gia về định danh, xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 3/2028	Các nội dung phối hợp xây dựng nền tảng được thực hiện theo hướng dẫn

6	Triển khai Đề án tổng thể xây dựng Nền tảng số quốc gia về văn thư, lưu trữ, giai đoạn 2026 - 2030	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Quyết định được ban hành (tháng 06/2026)	Kế hoạch triển khai được ban hành và tổ chức thực hiện
<b>VI</b>	<b>Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành</b>				
1	Xây dựng Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số hàng năm cho các Sở, ngành thuộc tỉnh, UBND các xã, phường trong đó bổ sung các tiêu chí về mức độ mở dữ liệu, chia sẻ dữ liệu và cung cấp dịch vụ số cho người dân, doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026	Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của tỉnh được ban hành và triển khai áp dụng
2	Triển khai tài liệu hướng dẫn mô hình quản trị điều hành dựa trên bản sao số trên nền tảng định danh địa điểm	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Tài liệu hướng dẫn được ban hành (Quý II/2027)	Tài liệu hướng dẫn được phổ biến, triển khai đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh
3	Nghiên cứu mô hình quản trị điều hành dựa trên bản sao số trên nền tảng định danh địa điểm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 3/2028	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất mô hình quản trị điều hành dựa trên bản sao số phù hợp với điều kiện của tỉnh

4	Rà soát, cấp đầy đủ chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định để xử lý công việc trên môi trường điện tử; thực hiện các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Chữ ký số cá nhân được cấp theo quy định; các giải pháp bảo mật thông tin được triển khai thực hiện
5	Xây dựng, hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) của đơn vị để kết nối, chia sẻ thông tin về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	Trung tâm IOC được nâng cấp, hoàn thiện và kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành
<b>VII</b>	<b>An sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội</b>				
1	Xác thực thông tin thuê bao di động với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để xử lý SIM rác	Sở Khoa học và Công nghệ	Các nhà mạng viễn thông	Thực hiện thường xuyên	Thông tin thuê bao di động được rà soát, xác thực, đồng bộ theo quy định
2	Xác thực thông tin tài khoản ngân hàng với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để xử lý tài khoản ảo	Ngân hàng nhà nước Khu vực 5	Các ngân hàng thương mại có liên quan	Thực hiện thường xuyên	Thông tin tài khoản ngân hàng được rà soát, xác thực theo quy định
3	Phối hợp kết nối hệ thống định danh điện tử, hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội để chi trả lương hưu, bảo hiểm thất nghiệp, các khoản chi trả khác của cơ quan nhà nước đến người dân	Các sở, ban, ngành, UBND các xã phường	Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Y tế, BHXH tỉnh	Sau khi có yêu cầu của Bộ ngành	Các hệ thống được kết nối, khai thác phục vụ chi trả an sinh xã hội theo quy định

4	Triển khai đồng bộ dữ liệu thất nghiệp, dữ liệu việc làm, các nguồn dữ liệu khác về hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư phục vụ chi trả an sinh xã hội để phân tích, hoạch định chi trả và phòng chống tội phạm	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi có hướng dẫn của Bộ ngành có liên quan	Dữ liệu được đồng bộ, kết nối, chia sẻ phục vụ quản lý, chi trả an sinh xã hội và công tác quản lý nhà nước
<b>VIII</b>	<b>Bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống, nền tảng kết nối</b>				
1	Nghiên cứu đề xuất triển khai Trung tâm an ninh mạng tỉnh Thái Nguyên gắn với các Trung tâm dữ liệu và hệ thống của cơ quan nhà nước	Công an tỉnh	Các sở, ngành, UBND các xã phường	Tháng 12/2026	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất mô hình Trung tâm an ninh mạng tỉnh Thái Nguyên
2	Phối hợp mở rộng quy mô, phạm vi, năng lực toàn diện cho các giải pháp bảo đảm an ninh mạng tiên tiến, hiện đại tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, hướng tới đạt chứng chỉ quốc tế ISO 27001	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 6/2028	Các nội dung phối hợp được triển khai theo yêu cầu và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương
3	Triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối	Công an tỉnh; Sở khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu và bảo mật thiết bị đầu cuối được triển khai theo quy định

<b>IX</b>	<b>Thanh tra, kiểm tra, giám sát</b>				
1	Kiểm tra việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa các sở, ngành, địa phương, đảm bảo sử dụng đúng mục đích và đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Các cuộc kiểm tra được thực hiện; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất
2	Thanh tra công vụ, kiểm tra đối với cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công	Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra công vụ và kiến nghị xử lý (nếu có)
3	Kiểm tra việc kết nối, chia sẻ dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa các sở, ngành, địa phương, đảm bảo tuân thủ quy định về bảo mật và khai thác dữ liệu	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Kết quả kiểm tra, giám sát việc kết nối và sử dụng dữ liệu được tổng hợp, báo cáo
4	Kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo đánh giá an toàn, an ninh mạng của các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh

5	Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả cập nhật trên phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 (dean06.vn).	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh)	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo tổng hợp mức độ hài lòng và kết quả theo dõi, đánh giá nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh
---	--	---	--	---------------------------	--